

Bản án số: 273/2022/DS-PT  
Ngày: 07-11-2022  
V/v tranh chấp hợp đồng góp  
hụi.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Hồng Vân.

*Các thẩm phán:*

Bà Trương Thị Tuyền;

Bà Nguyễn Thị An Tiên.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Nguyệt Ánh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 263/2022/TLPT-DS ngày 05 tháng 10 năm 2022, về việc “Tranh chấp hợp đồng góp hụi”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 48/2022/DS-ST ngày 20-7-2022 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Tây Ninh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 282/2022/QĐ-PT ngày 06 tháng 10 năm 2022, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Kiều Thị Thúy P, sinh năm 1986; nơi cư trú: Ấp Ninh B, xã Bàu N, huyện D, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

2. *Bị đơn:* Bà Trần Kim H, sinh năm 1961; nơi cư trú: Tổ 8, Ấp Ninh B, xã Bàu N, huyện D, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

Ông Nguyễn Tấn T, sinh năm 1967; nơi cư trú: Ấp Ninh B, xã Bàu N, huyện D, tỉnh Tây Ninh; có đơn xin xét xử vắng mặt.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Bùi Văn Kh, sinh năm 1972; nơi cư trú: Ấp Ninh B, xã Bàu N, huyện D, tỉnh Tây Ninh; có đơn xin xét xử vắng mặt.

4. *Người kháng cáo:* Bà Trần Kim H là bị đơn.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện ngày 28-12-2021 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn – chị Kiều Thị Thúy P trình bày:*

Chị và ông T, bà H có quen biết nhau do ở cùng xóm. Chị làm chủ thảo hụi, bà H có tham gia góp hụi của 03 dây hụi, bà H đã hốt hụi sau đó không đóng lại hụi chết đầy đủ. Ngày 29-02-2019 hai bên chốt nợ, bà H còn nợ chị tiền hụi chết là 104.000.000 đồng, có làm giấy nợ và ký tên. Sau đó bà H có làm giúp việc nhà cho chị để trừ nợ, bà H cản trừ được 39.250.000 đồng, còn nợ lại 64.750.000 đồng. Bà H đòi tăng tiền làm cho bà H từ 35.000 đồng/giờ lên 40.000 đồng/giờ, chị không đồng ý thì bà H nói mỗi tháng có bao nhiêu thì trả bấy nhiêu chứ không hứa, cũng không có tiền trả. Nay chị yêu cầu ông T, bà H có trách nhiệm trả cho chị số tiền 64.750.000 đồng, không yêu cầu tính tiền lãi.

*Bị đơn bà Trần Kim H trình bày:*

Bà thừa nhận có tham gia góp hụi do chị P làm chủ thảo. Khi mất khả năng đóng tiền hụi chết thì bà có chốt nợ tổng cộng còn nợ chị P tiền hụi chết là 104.000.000 đồng, bà hứa mỗi tháng trả 2.000.000 đồng nhưng vẫn không có khả năng trả nợ nên bà mới xin phụ việc nhà để trừ nợ; tổng cộng bà trừ được số tiền 39.250.000 đồng. Bà đang làm việc cho chị P thì bà bị gãy tay vì vậy bà ngưng làm, trong thời gian ngưng làm bà trả góp cho chị P được số tiền 4.500.000 đồng, bà giao tiền trực tiếp cho chị P, không ghi biên nhận nhưng bà có ghi lại trong sổ của bà để theo dõi. Sau khi tay lành bà tiếp tục làm cho chị P, đến khoảng tháng 11-2021 chị P về nhà cha mẹ ruột sống thì bà cũng nghỉ làm nên chị P khởi kiện. Nay bà thừa nhận còn nợ chị P số tiền 60.250.000 đồng, bà đồng ý tự chịu trách nhiệm trả cho chị P số tiền 60.250.000 đồng, xin được trả dần mỗi tháng 200.000 đồng. Ông T không có liên quan đến số nợ này, việc tham gia góp hụi chỉ một mình bà biết, ông T cũng không ký tên vào giấy nợ. Bà hốt hụi để sửa chữa nhà ở và điều trị bệnh cho ông T; hiện nay bà và ông T vẫn còn sống cùng nhà.

*Bị đơn – ông Nguyễn Tấn T trình bày:* Ông không biết bà H nợ tiền chị P.

Trước đây bà H có nói sửa lại nhà, bà H sẽ lo tiền để sửa chữa. Khi vỡ nợ, bà H có nói đã hót hụi của chị P để sửa nhà, bà H làm thuê giúp việc nhà cho chị P để trừ nợ. Nay ông đồng ý chịu trách nhiệm cùng bà H trả nợ cho chị P nhưng xin trả dần mỗi tháng 200.000 đồng cho đến khi hết nợ.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – anh Bùi Văn Kh trình bày:* Anh biết vợ anh là chị Kiều Thị Thúy P có làm chủ thảo hụi. Bà Trần Kim H có tham gia góp hụi, đã hót hụi nhưng không đóng lại tiền hụi chết, tổng cộng còn nợ lại 104.000.000 đồng, sau đó bà H có làm giúp việc nhà cho vợ chồng anh để trừ nợ được số tiền 39.250.000 đồng, còn nợ lại 64.750.000 đồng. Nay anh và chị P đang làm thủ tục ly hôn, anh đồng ý giao phần nợ chung này cho chị P khởi kiện yêu cầu bà H, ông T trả. Anh không yêu cầu bà H, ông T có trách nhiệm trả cho anh.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số: 48/2022/DS-ST ngày 20-7-2022 của Tòa án nhân dân huyện D tỉnh Tây Ninh. Tuyên xử:

Căn cứ vào Điều 471 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 8, 16, 24 và Điều 25 của Nghị định 19/2019/NĐ-CP ngày 19-02-2019 của Chính phủ về họ, hụi, biếu, phưởng; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Khoản 2, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Kiều Thị Thúy P đối với bà Trần Kim H và ông Nguyễn Tấn T về “Tranh chấp hợp đồng góp hụi”.

Buộc bà Trần Kim H và ông Nguyễn Tấn T có trách nhiệm liên đới trả cho chị Kiều Thị Thúy P số tiền 64.750.000 (*sáu mươi bốn triệu bảy trăm năm mươi ngàn*) đồng.

Ghi nhận chị P không yêu cầu tính tiền lãi.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về án phí, nghĩa vụ chậm thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 27-7-2022, bà Trần Kim H có đơn kháng cáo xin trả dần mỗi tháng 200.000 đồng cho đến khi hết số tiền 64.750.000 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Phía bị đơn trình bày: Giữ nguyên yêu cầu kháng cáo yêu cầu mỗi tháng trả cho nguyên đơn số tiền 200.000 đồng cho đến khi hết khoản nợ là số tiền 64.750.000 đồng.

Phía nguyên đơn trình bày: Không đồng ý với yêu cầu kháng cáo của bị đơn.

*Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:*

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử phúc thẩm đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận đơn kháng cáo của bà H. Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 48/2022/DS-ST ngày 20-7-2022 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Tây Ninh.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

*Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:*

[1] Về tố tụng: Ngày 20-7-2022, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên án, ngày 27-7-2022, bị đơn bà Trần Kim H có đơn kháng cáo. Kháng cáo của bà H còn trong thời hạn theo quy định tại Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên được Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[1.1] Xét yêu cầu kháng cáo của bà Trần Thị Huê thì thấy rằng: Vào năm 2018, bà H có tham gia chơi hụi do chị Kiều Thị Thúy P làm thảo 03 phần hụi 2.000.000 đồng do bà H không đóng hụi chết cho chị P nên bà H còn nợ lại chị P số tiền 104.000.000 đồng. Ngày 29-02-2019 chị P và bà H, ông T lập thành giấy nợ số tiền 104.000.000 đồng. Trong quá trình giải quyết vụ án chị P và bà H đều xác định bà H có làm giúp việc nhà cho chị P để trừ nợ, bà H cần trừ được 39.250.000 đồng vào số tiền 104.000.000 đồng trong giấy nợ ngày 29-2-2019, còn nợ lại 64.750.000 đồng. Bà H cho rằng đã trả góp thêm cho chị P số tiền 4.500.000 đồng nên chỉ còn nợ 60.250.000 đồng, nhưng chị P không thừa nhận, bà H không cung cấp được chứng cứ chứng minh bà đã trả cho chị P. Do đó, cấp sơ thẩm buộc bà H và ông T trả cho chị P số tiền 64.750.000 đồng là có căn cứ. Bà H kháng cáo xin trả dần mỗi tháng 200.000 đồng cho đến khi hết số tiền 64.750.000 đồng nhưng chị P không đồng ý cho bà H, ông T trả dần với số tiền 200.000 đồng.

Bà H kháng cáo nhưng không cung cấp được chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu của mình nên không có căn cứ chấp nhận.

[2] Từ những phân tích trên, không có căn cứ chấp nhận đơn kháng cáo của bà Trần Kim H. Chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 48/2022/DS-ST ngày 20-7-2022 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Tây Ninh.

[3] Án phí dân sự phúc thẩm: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.. Do bà Trần Kim H trên 60 tuổi và có đơn xin miễn án phí nên bà H được miễn nộp tiền án phí dân sự phúc thẩm.

[4] Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 471 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 8, 16, 24 và Điều 25 của Nghị định 19/2019/NĐ-CP ngày 19-02-2019 của Chính phủ về họ, họ, biểu, phường; Điều 147 Bộ luật Tổ tụng dân sự 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 2, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Không chấp nhận đơn kháng cáo của bà Trần Kim H.
2. Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số: 48/2022/DS-ST ngày 20-7-2022 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Tây Ninh.
3. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Kiều Thị Thúy P đối với bà Trần Kim H và ông Nguyễn Tấn T về việc “Tranh chấp hợp đồng góp hụi”.

Buộc bà Trần Kim H và ông Nguyễn Tấn T có trách nhiệm liên đới trả cho chị Kiều Thị Thúy P số tiền 64.750.000 (*sáu mươi bốn triệu bảy trăm năm mươi ngàn*) đồng.

Ghi nhận chi P không yêu cầu tính tiền lãi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Án phí dân sự phúc thẩm:

Bà Trần Kim H được miễn nộp tiền án phí dân sự phúc thẩm.

5. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực, pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- TAND huyện DMC;
- CCTHADS huyện DMC;
- Phòng KTNV tỉnh Tây Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu: Tập án, hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Đã ký**

**Phạm Thị Hồng Vân**